

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 – 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 249/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035;

Căn cứ Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-TTg ngày 11/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 35/2026/QĐ-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị quyết số 379/NQ-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh về việc thông qua nội dung do Sở Tài chính tham mưu, đề xuất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 178/TTr-STC ngày 27/5/2026 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030; ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 2071/SNV-TCBC ngày 16/4/2026; các Công văn tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính: Báo cáo 326/BC-STC ngày 26/5/2026, Công văn số 5095/STC-KTN ngày 05/6/2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các ông, bà có tên sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Ông Đỗ Hữu Huy - Chủ tịch UBND tỉnh.
2. Các Phó Trưởng Ban:
 - Ông Nguyễn Thiên Văn - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ông Đào Mỹ - Phó Chủ tịch UBND tỉnh.
3. Các Ủy viên Thường trực
 - Giám đốc Sở Tài chính.
 - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.
 - Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
 - Giám đốc Công an tỉnh.
 - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
 - Giám đốc Sở Y tế.
 - Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn Giáo.
4. Các Ủy viên
 - Ông Trần Hữu Thế - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đắk Lắk.
 - Ông Nguyễn Minh Hòa - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

- Bà Lê Thị Kim Oanh - Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Ông Nguyễn Tấn Thành - Phó Giám đốc Sở Tài chính.
- Ông Huỳnh Gia Hoàng - Phó Giám đốc Sở Tài chính.
- Ông Lê Ngọc Vinh - Phó Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn Giáo.
- Ông Lê Hữu Tuấn - Phó Giám đốc Công an tỉnh.
- Bà Đặng Thị Thủy - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Ông Nguyễn Lê Vũ - Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Ông Phạm Minh Hữu - Phó Giám đốc Sở Y tế.
- Ông Đào Thái Hòa - Giám đốc chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Đăk Lăk.
- Ông Huỳnh Bài - Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Đăk Lăk.
- Ông Nguyễn Kim Cương - Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực XI.
- Ông Nguyễn Công Điều - Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIV.
- Ông Phạm Gia Việt - Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Ông Nguyễn Hải Triều - Phó Giám đốc Sở Công thương.
- Ông Lê Công Du - Phó Giám đốc Sở Xây dựng.
- Bà Lê Thị Thanh Thủy - Phó Giám đốc Sở Tư pháp.
- Ông Vũ Lê Các - Phó Giám đốc Sở Nội vụ.
- Ông Nguyễn Duy Tráng - Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Ông Tạ Đức Hậu - Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đăk Lăk.
- Ông Nguyễn Quang Phước - Phó Trưởng Thống kê tỉnh Đăk Lăk.
- Ông Phan Anh Khoa - Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh Đăk Lăk.
- Ông Võ Văn Dũng - Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nông dân tỉnh Đăk Lăk.
- Ông Y Lê Pas Tor - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn Đăk Lăk.

Thường trực Ban Chỉ đạo, gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên Thường trực.

Điều 2. Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng: Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết những công việc liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 và chuẩn bị thực hiện giai đoạn 2030-2035.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

2.1. Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh phương hướng, giải pháp chỉ đạo, điều hành những vấn đề chung trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

2.2. Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh phương hướng, giải pháp thực hiện các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển; Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy

2.3. Giúp UBND tỉnh điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2.4. Giúp UBND tỉnh đôn đốc các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý, điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; chuẩn bị thực hiện trong giai đoạn 2030-2035.

2.5. Tổng hợp, báo cáo, kiến nghị Ban Chỉ đạo Trung ương theo định kỳ và đột xuất về tình hình, kết quả, khó khăn vướng mắc và những vấn đề phát sinh cần phải xem xét, xử lý trong quá trình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2.6. Thực hiện các nhiệm vụ khác được UBND tỉnh giao.

3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo

3.1. Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, Ủy viên thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo; lãnh đạo hoạt động chung của Ban Chỉ đạo.

3.2. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các Ủy viên thường trực, các Ủy viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 2 Quyết định này và hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo. Trường hợp thay đổi đại diện lãnh đạo tham gia Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Tài chính, Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để kịp thời điều chỉnh.

3.3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Ủy viên thường trực và các Ủy viên

Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

Điều 3. Cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo

1. Sở Tài chính là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp, cân đối, phân bổ ngân sách nhà nước cho các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định khác có liên quan; tổng hợp, báo cáo chung đánh giá kết quả thực hiện các chương trình MTQG theo yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ Tài chính.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp, điều phối chung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ đạo Trung ương.

3. Sở Y tế là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp, điều phối chung Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển và tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo Trung ương.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp, điều phối chung Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa và tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Chỉ đạo Trung ương.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp, điều phối chung Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo và tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo Trung ương.

6. Công an tỉnh là Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp,

điều phối chung Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy và tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế; tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công an, Ban Chỉ đạo Trung ương.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, sử dụng bộ máy trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo trong công tác theo dõi, chỉ đạo, triển khai thực hiện hợp phần 2 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và tổ chức triển khai, thực hiện đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng tổ chức bộ máy và biên chế; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Ban Chỉ đạo Trung ương.

8. Các cơ quan có đại diện lãnh đạo tham dự Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy của mình để giúp việc Ủy viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành của tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban Chỉ đạo TW theo Quyết định số 822/QĐ-TTg;
- Các Bộ: CA, TC, NN&MT, DT&TG, VHTT&DL, YT, GD&ĐT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng, Trung tâm thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTKT (td 03b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Hữu Huy